

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP BUÔN MA THUẬT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 164/2021/HS-ST

Ngày 01 - 6 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Viết Kiên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trương Vĩnh Mai

2. Ông Hồ Tùng Mậu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Vi là Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà H' MiChan Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2021/TLST-HS, ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Bùi Hoàng M**; tên gọi khác: Tèo; Sinh ngày 02 tháng 4 năm 2000; tại Đắk Lắk; Nơi đăng ký HKTT: Số 105 PHT, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Bùi Văn V, sinh năm 1977. Con bà Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số 123/3 TQC, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 07/5/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 111/2019/HS-ST. Ngày 23/4/2020, chấp hành xong án phạt tù về địa phương sinh sống.

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 31/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột Quyết định số 151/2018/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 16 tháng. Bị cáo chưa chấp hành.

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2021 cho đến nay.

2/ Họ và tên: **Phạm Thị Thanh Tr**; tên gọi khác: Su; Sinh ngày 22 tháng 10 năm 1999; tại : Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: Số 243 LTT, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp:

Không; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Phạm Văn V1, sinh năm 1973. Con bà Lê Thị H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 243 LTT, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có chồng con

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2021 cho đến nay.

**Người làm chứng:**

1/ Ông Lê Văn Tr1 (vắng mặt)

Trú tại: 453/8 QT, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2/ Ông Võ Văn B (vắng mặt)

Trú tại: 417 QT, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Hoàng M và Phạm Thị Thanh Tr có mối quan hệ tình cảm đều là đối tượng nghiện chất ma túy đá (Methamphetamine). Quá trình sử dụng ma túy M biết một người tên S (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy. Do không có việc làm ổn định nên M đã nảy sinh ý định mua ma túy để vừa sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 01/01/2021, khi Tr đang gọi taxi ở khu vực đường Hoàng Diệu, thành phố Buôn Ma Thuột thì M một mình điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 47L6 – 9191 đến đón Tr, cùng qua phòng trọ một người bạn nữ tên H (chưa rõ lai lịch) ở khu vực đường Mạc Đĩnh Chi, thành phố Buôn Ma Thuột chơi. Ngồi chơi được một lúc, M ra trước hiên phòng trọ sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia màu đen gắn sim số 0972.48.38.43 gọi cho Sơn theo số 0839.55.47.47 hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy thì S đồng ý và hẹn M đến khu vực bên xe phía Nam, thành phố Buôn Ma Thuột để giao ma túy. Sau đó M một mình điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 47L6 - 9191 đến điểm hẹn để gặp Sơn, còn Tr ở lại chơi. Mua được ma túy, M uay lại chỗ Tr và tiếp tục ngồi chơi. Tại đây, một người bạn tên Phước điện thoại cho M để xin chuộc lại điện thoại đã cầm cho M trước đó, đồng thời hỏi mua ma túy của M với số tiền 200.000 đồng thì M đồng ý và hẹn giao ma túy tại địa chỉ số 209 Quang Trung, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột. M một mình vào nhà vệ sinh của phòng trọ, phân gói ma túy đã mua trước đó vào một gói nhỏ khác để bán cho Phước rồi cất giấu 02 gói ma túy vào trong túi quần Jean phía trước bên phải đang mặc, điều khiển xe chở Tr đi gặp Phước nhưng không nói Tr biết đi bán ma túy cho Phước. Trên đường đi M đưa cho Tr giữ 01 gói ma túy với mục đích cất giữ để bán và sử dụng. Sau đó Tr cất giấu gói ma túy trong thắt lưng quần đang đeo trên người. Còn gói ma túy giao cho Phước, M cầm trong lòng bàn tay trái. Đến khoảng 02 giờ 15 phút ngày 02/01/2021, khi vừa đến điểm hẹn thì bị lực lượng Công an phường Tân Tiến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong thắt lưng đang đeo trên người của Tr 01 gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (*ký hiệu M1*). Thu giữ dưới mặt đường cạnh chân trái của M 01 gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (*ký hiệu M2*) mà M đã ném xuống trước đó và đã niêm phong theo quy định pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 52/GĐMT- PC09 ngày 08/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: **Phong bì M1:** Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng **2,6736** gam, loại Methamphetamine. Phong bì M2: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng **0,0829** gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 2,6050 gam (Phong bì M1); 0,0525 gam (Phong bì M2) đã được niêm phong.

Tại bản cáo trạng số: 151/CT-VKS ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, truy tố bị cáo Bùi Hoàng M về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Phạm Thị Thanh Tr về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi bản chất của vụ án nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên bản cáo trạng số: 151/CT-VKS ngày 28 tháng 4 năm 2021 và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Bùi Hoàng M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Phạm Thị Thanh Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Bùi Hoàng M từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Phạm Thị Thanh Tr từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

**Biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 2,6050 gam Methamphetamine (*Phong bì M1*) và 0,0525 gam Methamphetamine (*Phong bì M2*) còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 52/GĐMT- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

Trả lại 01 giỏ xách màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5s màu đen và số tiền 660.000 đồng là tài sản của Phạm Thị Thanh Tr không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác Thi hành án.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen kèm sim 0972.48.38.43 là công cụ, phương tiện bị cáo Bùi Hoàng M sử dụng vào việc phạm tội.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Hoàng M và bị cáo Phạm Thị Thanh Tr đã thừa nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng. Vào khoảng 02 giờ 15 phút ngày 02/01/2021, trước địa chỉ số 209 Quang Trung, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột. Công an phường Tân Tiến phát hiện bắt quả tang Bùi Hoàng M và Phạm Thị Thanh Tr có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ trong dây thắt lưng Tr đang đeo trên người 01 gói nylon bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 2,6736 gam và khai nhận đây là ma túy M đưa Tr cất giữ để M bán và cả hai cùng sử dụng. Thu giữ dưới mặt đường cạnh chân trái của M01 gói nylon bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0829 gam. M khai nhận đây là gói ma túy nhỏ được M phân lẻ ra từ gói ma túy lớn đưa Tr cất giữ để bán và sử dụng chung. Còn gói ma túy phân nhỏ M cầm để bán cho Phước.

Do đó, có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của bị cáo Bùi Hoàng M đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và hành vi của bị cáo Phạm Thị Thanh Tr đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Xét tính chất của vụ án do các bị cáo gây ra là nguy hiểm, đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của nhà nước và các chất ma túy và gây ảnh hưởng xấu cho xã hội về nhiều mặt, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân dẫn đến làm lan truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch HIV/AIDS. Các bị cáo có đủ khả năng để nhận thức được chất ma túy Methamphetamine (nằm trong Danh mục II, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ) là loại ma túy có sự gây nghiện cao thuộc sự quản lý độc quyền của nhà nước, việc mua bán, tàng trữ không được sự cho phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật. Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

*Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của “Mua bán trái phép chất ma túy” của bị cáo Bùi Hoàng M không vi phạm tình tiết định khung do vậy xét xử tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo Phạm Thị Thanh Tr không vi phạm tình tiết định khung tăng nặng do vậy xét xử tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

#### **Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:**

1. “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

**Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:**

1. “ Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

*Về các tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Bùi Hoàng M phạm tội khi chưa được xóa án tích là tái phạm nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.*

Về nhân thân của các bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bùi Hoàng M có nhân thân xấu đã có tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo Phạm Thị Thanh Tr có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Như vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. HĐXX cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp.

Với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để buộc các bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt, xử lý vật chứng trong vụ án là phù hợp cần chấp nhận.

**Biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 2,6050 gam Methamphetamine (*Phong bì M1*) và 0,0525 gam Methamphetamine (*Phong bì M2*) còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 52/GĐMT- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

Trả lại 01 giỏ xách màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5s màu đen và số tiền 660.000 đồng là tài sản của Phạm Thị Thanh Tr không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác Thi hành án.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen kèm sim 0972.48.38.43 là công cụ, phương tiện bị cáo Bùi Hoàng M sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Mi màu xanh không sim, quá trình điều tra Bùi Hoàng M khai điện thoại này là của một người bạn tên Phước cầm cố cho bị cáo, cũng là người hỏi mua ma túy của bị cáo. Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Phước nên tách chiếc điện thoại này và tách hành vi của Phước ra khỏi vụ án, tiếp tục điều tra xác Mlàm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo Bùi Hoàng M khai nhận của một người tên Sơn (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực bến xe phía Nam, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột và người nữ tên H (bạn của Tr và M). Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên tách ra khỏi vụ án tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 47L6 - 9191 mà Bùi Hoàng M sử dụng làm phương tiện phạm tội. Tại Kết luận giám định 123/KLGD - PC09 ngày 22/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận số khung RLCS5C6107Y095277, số máy 5C61 - 095277; số khung, số máy không thay đổi nhưng qua tra cứu thông tin xe tại Phòng giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk thì đối với số khung, số máy trên xe có biển số là 47M7 - 1992 đứng tên đăng ký chủ xe là ông Lê Văn T, HKTT: Thôn 5, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk. Còn đối với biển số 47L6 - 9191 là loại xe Nouvo, số khung RLCN2B5206Y089682, số máy 2B52089682 đứng tên đăng ký chủ xe là ông Ngô Minh S, HKTT: Số 233/26 Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố Buôn Ma Thuột. Quá trình điều tra bị cáo Bùi Hoàng M khai nhận mua lại chiếc xe trên của một người tên C (không rõ lai lịch) tại tiệm sửa xe ở khu vực đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố Buôn Ma Thuột nhưng không thực hiện các thủ tục giấy tờ theo quy định. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với người tên C, ông Ngô Minh S nhưng chưa triệu tập lên làm việc được. Còn đối với ông Lê Văn T vào năm 2019 cho con trai sử dụng chiếc xe BKS 47M7 - 1992, số khung RLCS5C6107Y095277, số máy 5C61 - 095277 nhưng xe bị mất. Cơ quan điều tra đã xác minh ông T đã có đơn trình báo, vì vậy Cơ quan điều tra tách chiếc xe này chuyển cho Cơ quan Công an huyện Cư Kuin điều tra, xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bùi Hoàng M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bùi Hoàng M **03 năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/01/2021.

+ Áp dụng khoản điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Phạm Thị Thanh Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Phạm Thị Thanh Tr **02 năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/01/2021.

**Biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 2,6050 gam Methamphetamine (*Phong bì M1*) và 0,0525 gam Methamphetamine (*Phong bì M2*) còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 52/GĐMT- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

Trả lại 01 giỏ xách màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5s màu đen và số tiền 660.000 đồng là tài sản của Phạm Thị Thanh Tr, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác Thi hành án.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen kèm sim 0972.48.38.43 là công cụ, phương tiện bị cáo Bùi Hoàng M sử dụng vào việc phạm tội.

(Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột ngày 12/5/2021.).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Hoàng M và bị cáo Phạm Thị Thanh Tr mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS thành phố Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Viết Kiên**



